

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN CHỨC DANH KẾ TOÁN

Số TT	Họ và tên	Số báo danh	Điểm thi				Điểm ưu tiên	Tổng số điểm [2]+[3]+[6] +[7]	
			Viết	Vấn đáp	Kỹ năng máy tính				
					Tốc độ	Độ chính xác [%]			Điểm quy đổi
[1]			[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]
1	NGUYỄN THỊ HUƠNG XUÂN	CV132	7.38	6.5	26	97	1.00	1	15.88
2	VÕ THANH HẢI	CV109	6.25	7	27	97	1.00		14.25
3	PHẠM NGUYỄN XUÂN DUY	CV015	5	6	37	96	2.00	1	14.00
4	PHẠM THỊ VÂN KIỀU	CV113	7	5	25	90	1.00	1	14.00
5	NGUYỄN THỊ THU HÀ	CV028	6.13	6.5	26	95	1.00		13.63
6	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	CS024	5.25	7	25	91	1.00		13.25
7	PHẠM THỊ HỒNG THẮM	CV119	5.25	7	22	90	0.50		12.75
8	NGUYỄN THỊ MAI HUƠNG	CS012	5	6.5	31	93	1.00		12.50
9	ĐẶNG VÂN TẤN	CV074	5	7	22	94	0.50		12.50
10	HUỲNH THỊ MỘNG TUYẾN	CV094	5.0	6.5	32	98	1.00		12.50
11	VÕ THỊ NGỌC MAI	CV115	5.25	6.5	24	94	0.50		12.25
12	ĐỖ THỊ THANH MINH	CV116	5	5	27	93	1.00	1	12.00
13	DƯƠNG THỊ MINH NGUYỆT	CS018	5	6	16	94	0.00	1	12.00
14	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	CS007	5	6.5	23	86	0.50		12.00
15	VŨ THỊ NGỌC	CV067	5.25	5	17	87	0.00	1	11.25